

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

Số: 45/2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn La, ngày 08 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 19/11/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 211/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 412/BC-KTNS ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 19/11/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, điều 3:**

"*Thực hiện phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 cho đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; đảm bảo yêu cầu tăng tính tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, giảm dần mức hỗ trợ trực tiếp từ Ngân sách nhà nước, phù hợp với lộ trình điều chỉnh giá, phí sự nghiệp công, dành nguồn lực chuyển sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng hưởng chế độ chính sách. Hàng năm, trong thời kỳ ổn định ngân sách, căn cứ kết quả thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan, UBND tỉnh xác định phần giảm chi thường xuyên giao tự chủ hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập, các khoản giảm chi theo lộ trình của Chính phủ, các yếu tố biến động do thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước, thiên tai, dịch bệnh, điều kiện kinh tế - xã hội; các khoản chi đã được kết cấu vào giá dịch vụ theo lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ của từng lĩnh vực sự nghiệp công, trình HĐND tỉnh quyết định trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm."*

**2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3, điều 6**

"*Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên - Nhóm 3 và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên - Nhóm 4 (không áp dụng đối với các đơn vị quy định tại Điểm 4.1 và sự nghiệp giáo dục - Điểm 4.2, Khoản 4, Điều này).*

*Căn cứ quyết định giao tự chủ tài chính của cấp có thẩm quyền (có phân loại tỷ lệ % mức độ tự chủ), trên cơ sở vận dụng nguyên tắc phân bổ chi quản lý nhà nước của đơn vị cùng quy mô, biên chế; Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp và định mức chi khác theo nguyên tắc: 100% - mức tự bảo đảm chi thường xuyên (%). Đảm bảo ngân sách nhà*

nước hỗ trợ không vượt quá phần kinh phí còn thiếu giữa tổng các khoản chi xác định tự chủ tài chính và tổng các khoản thu xác định tự chủ tài chính của đơn vị đó.

Trong đó: cách xác định tổng các khoản chi xác định tự chủ tài chính và tổng các khoản thu xác định tự chủ tài chính theo quy định tại điều 10, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và khoản 2, điều 4, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

Ngoài ra, ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí: mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa lớn và các nhiệm vụ khác theo văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; các chế độ chi cho con người chưa phản ánh trong định mức chi quản lý nhà nước của đơn vị cùng quy mô, biên chế."

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La khoá XV, Kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2022, có hiệu lực từ ngày thông qua và được áp dụng từ năm ngân sách 2023./.

*Nơi nhận:* ✓

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- UB Tỉnh - NS của Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục KTVB, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- TT Huyện uỷ, thành uỷ; HĐND, UBND các huyện, Thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy; VP UBND Tỉnh;
- LĐ, CV Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Tỉnh;
- Đảng uỷ, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm thông tin Tỉnh; Trung tâm lưu trữ Tỉnh;
- Lưu VT, 450b.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thái Hưng**